PHÁT TRIỂN NĂNG LỰC & CHUẨN HÓA TAY NGHỀ · PHÒNG KỸ THUẬT & ĐÀO TẠO SONGANHHYG

SOP-TVP-08
Phiên bản 2.0

SOP-TVP-08 · ĐÀO TẠO HỘI NHẬP, HUẤN LUYỆN TRỰC QUAN & SÁT HẠCH TAY NGHỀ NỘI BỘ

Lộ trình đào tạo bắt buộc **4 Giai đoạn** trước khi đứng điểm độc lập (≥ 16 giờ An toàn Nhóm 4 NĐ 44/2016/NĐ-CP + 4 giờ An ninh & Hóa chất, huấn luyện trực quan thực hành **5S SONGANHHYG** cho lao động 45–60 tuổi, 03 ca kèm cặp hiện trường, sát hạch thực hành **100 điểm** với ≥ 85/100 và **5 Cổng Điểm Liệt (Loại Trực Tiếp)**), sinh hoạt an toàn đầu tuần, tái sát hạch **100% quân số/quý** và hệ thống 3 Bậc Tay nghề Nội bộ.

SAH-ACC-09 · Sát hạch 100 Điểm & 5 Cổng Điểm Liệt | SAH-STD-00 · Huấn luyện Trực quan 5S & Thực hành Mẫu | SAH-SC-01 · Tách nhóm 1–1 & Lau Đường Số 8 | NĐ 44/2016/NĐ-CP · An toàn Nhóm 4 ≥ 16 giờ

MỤC 1 KHUNG KIỂM SOÁT TÀI LIỆU

Mã tài liệu	**SOP-TVP-08**	**Phiên bản & Hiệu lực**	v2.0 · Hiệu lực từ 15/11/2026
Đơn vị phát hành	Công ty Cổ phần Dịch vụ Vệ sinh Công nghiệp Đà Nẵng SONGANHHYG (K57/10 Giang Văn Minh, Hòa Thuận Tây, Hải Châu, Đà Nẵng)	**Phạm vi hệ thống**	Toàn bộ nhân sự mới, Tạp vụ Văn phòng, Tạp vụ Thường trực Trong giờ, Floater dự phòng, Tổ trưởng & Giám sát Tuyến (Micro-Site & Enterprise)
Bộ phận Chủ trì	Trưởng phòng Kỹ thuật & Chất lượng (QA/HSE) & Tổ Đào tạo Nghiệp vụ	**Người phê duyệt**	Đại diện Pháp luật — Ms. Mỹ Anh
Chu kỳ rà soát	Định kỳ 06 tháng/lần hoặc khi cập nhật quy chuẩn hóa chất, thiết bị mới, luật ATVSLĐ	**Kênh hỗ trợ 24/7**	Hotline/Zalo: **0905 751 566** · Email: danangadv@gmail.com
Quy chuẩn & Pháp lý Áp dụng	**Quy chuẩn Kỹ thuật Nội bộ SONGANHHYG:** SAH-STD-00 (Huấn luyện trực quan nhiều tầng 5S, tách nhóm kèm riêng 1–1 cho nhân sự tiếp thu chậm, sinh hoạt an toàn đầu tuần & tái sát hạch định kỳ), SAH-ACC-09 (Đánh giá quan sát thực hành 100 điểm & 5 cổng điểm liệt an toàn), SAH-SC-01, SAH-CHM-08, SAH-RSK-10, SAH-CTL-01, SAH-MAN-07 · **Nghị định 44/2016/NĐ-CP** · **Nghị định 113/2017/NĐ-CP** · **Nghị định 13/2023/NĐ-CP** · **BLLĐ 2019 (Điều 29, 127)**.		

MỤC 2 MỤC ĐÍCH & KẾT QUẢ ĐẦU RA ĐO ĐƯỢC

Chuẩn hóa quy trình tuyển chọn, huấn luyện thực hành trực quan và cấp chứng nhận tay nghề nội bộ cho đội ngũ tạp vụ văn phòng SONGANHHYG (đặc biệt phù hợp đặc thù lao động phổ thông **45–60 tuổi** tại Đà Nẵng & Miền Trung), đảm bảo **4 kết quả đo lường được**:

- **100% Nhân sự Đứng điểm Đạt Chuẩn 4 Giai đoạn:** Không có nhân sự nào được phép đứng điểm độc lập (đặc biệt tại Micro-Site 1–2 NV hoặc ca tối) khi chưa hoàn tất ≥ 16 giờ An toàn Nhóm 4 NĐ 44/2016 + 4 giờ An ninh & An toàn Hóa chất, 03 ca kèm cặp hiện trường và đạt ≥ 85/100 điểm cùng 5/5 Cổng Điểm Liệt (Loại Trực Tiếp) trên BM-TVP-07.
- **Xóa Rào cản Chữ viết cho Lao động 45–60 Tuổi:** 100% thao tác cốt lõi (pha hóa chất 15 mL mức 9–12 mL/L & 18–24 mL/L, phân màu kèm hình khối ▲ ĐỎ / ● VÀNG / ■ XANH LÁ / ◆ XANH DƯƠNG, gấp khăn 8 mặt, lau **đường Số 8** với cột sống thẳng trung tính và bước dịch chân, đeo chìa khóa trên người) được chuyển hóa thành **Thẻ Hướng dẫn Trực quan** và thực hành chậm kèm cặp 1–1.
- **Duy trì Tay nghề Xuyên suốt Hợp đồng:** 100% công trình thực hiện **Sinh hoạt An toàn Đầu tuần 10 phút** sáng thứ Hai hàng tuần và **tái sát hạch 100% quân số mỗi quý** (lưu điểm trên file Excel SAH_SOP_TVP_QA_KPI_100pt_Calculator.xlsx).
- **Phân tầng Rõ ràng 3 Bậc Tay nghề Nội bộ:** Làm căn cứ minh bạch để điều phối nhân sự vào đúng hạng mục (Micro-Site, Tòa nhà Hạng A / Ngân hàng, Tổ trưởng kèm cặp), khen thưởng năng lực và điều chuyển đào tạo lại khi sụt điểm.

MỤC 3 PHẠM VI ÁP DỤNG (MICRO-SITE VS ENTERPRISE) & RANH GIỚI NGĂN CẤM TUYỆT ĐỐI

Phân hạng Site	Yêu cầu Bậc Tay nghề & Kèm cặp	Tần suất Duy trì & Tái Sát hạch
Micro-Site (1–2 NV) Văn phòng đại diện, PGD Ngân hàng, ca tối độc lập	Bắt buộc đạt tối thiểu **Bậc 1 (Tạp vụ Chuẩn 85–89đ)** và vượt qua đủ 5 Cổng Điểm Liệt (Loại Trực Tiếp) trước khi nhận ca lẻ; nhân sự Floater dự phòng bù người ≤ 45 phút cũng phải đạt chuẩn tương đương.	Tham gia **Sinh hoạt An toàn Đầu tuần 10 phút** qua nhóm/cụm; Giám sát tuyến kiểm thực hành chớp nhoáng 10 phút định kỳ hàng quý đạt 100% quân số cụm.
Enterprise Site (≥ 3–5 NV) Tòa nhà Hạng A, Trụ sở Tập đoàn, FDI	Đội hình bắt buộc có **01 Tổ trưởng Bậc 3 (≥ 93đ)** (chủ trì kèm cặp 03 ca tại chỗ cho người mới); vị trí sảnh/Pantry/Phòng họp VIP ưu tiên **Tạp vụ Thường trực Trong giờ Hạng A (Bậc 2: 90–92đ)**.	Tổ trưởng họp **Sinh hoạt An toàn Đầu tuần 10 phút** mỗi sáng thứ Hai tại kho tầng; QA/HSE sát hạch lại toàn đội **mỗi quý/lần** bằng phiếu BM-TVP-07.

RANH GIỚI NGĂN CẤM TUYỆT ĐỐI VỀ ĐÀO TẠO & 5 CỔNG ĐIỂM LIỆT (LOẠI TRỰC TIẾP): (1) **CẤM** bố trí nhân sự chưa đủ ≥ 16 giờ An toàn Nhóm 4 NĐ 44/2016/NĐ-CP, chưa qua 03 ca kèm cặp hoặc chưa đạt BM-TVP-07 đứng ca một mình tại văn phòng khách hàng. (2) Trong kỳ sát hạch ban đầu hoặc tái sát hạch quý, nếu học viên/nhân sự **RỚT BẤT KỲ 01 TRONG 05 CỔNG AN TOÀN ĐIỂM LIỆT (LOẠI TRỰC TIẾP)** → Kết luận **KHÔNG ĐẠT NGAY LẬP TỨC** bất kể điểm kỹ năng còn lại bao nhiêu; đình chỉ ngay công đoạn rủi ro và buộc đào tạo lại ngay trong tuần.

LIÊN KẾT NGỮ CẢNH · ĐỘI NGŨ NHÂN SỰ ĐƯỢC ĐÀO TẠO BÀI BẢN & SÁT HẠCH 100 ĐIỂM

Phạm vi Tạp vụ vs. Kỹ thuật Chuyên sâu

100% nhân sự đứng chốt trong gói **cung cấp nhân viên vệ sinh văn phòng SONGANHHYG** và **tạp vụ văn phòng chuyên nghiệp tại Đà Nẵng** đều phải hoàn tất ≥ 16 giờ huấn luyện an toàn NĐ 44/2016, 3 ca kèm cặp và đạt ≥ 85/100 điểm không dính 5 điểm liệt. Đối với các hạng mục tổng vệ sinh máy móc nặng và làm việc trên cao, lực lượng này phối hợp cùng đội ngũ kỹ thuật của **dịch vụ vệ sinh công nghiệp có chứng chỉ nghề và thẻ ATLĐ Nhóm 3** — nhận dự toán trọn gói tại **trang báo giá vệ sinh văn phòng**.

Nhân viên Vệ sinh Đạt Sát hạch 100đ → | **Thuê Tạp vụ Văn phòng Đã Đào tạo →** | **Kỹ thuật viên Vệ sinh Công nghiệp →**

Yêu cầu Báo giá Nhân sự Tạp vụ →

MỤC 4 PHÂN VAI & TRÁCH NHIỆM (MA TRẬN RACI)

Đầu việc Đào tạo & Sát hạch	Đại diện Pháp luật (Ms. Mỹ Anh)	Trưởng phòng QA/HSE	Giám sát Tuyến / Tổ trưởng (Bậc 3)	Nhân viên / Học viên
Phê duyệt khung giáo trình 4 giai đoạn, ngân sách đào tạo NĐ 44 & chính sách 3 Bậc Tay nghề	**A** (Phê duyệt)	**R** (Xây dựng)	**C** (Phản hồi thực tế)	**I**
Giảng dạy Giai đoạn 1–2 (An toàn Nhóm 4, An ninh/Hóa chất, Thẻ trực quan) & tách nhóm kèm riêng 1–1	**I**	**A / R** (Chủ trì)	**R** (Trợ giảng mẫu)	**R** (Thực hành)
Kèm cặp hiện trường 03 ca liên tiếp (Giai đoạn 3) & chủ trì Sinh hoạt An toàn Đầu tuần 10 phút sáng thứ Hai	**I**	**C** (Giám sát)	**A / R** (Trực tiếp kèm)	**R** (Thực hiện)
Chấm sát hạch BM-TVP-07, cập nhật Excel KPI 100pt, tái sát hạch quý & điều chuyển nhân sự	**I** (Báo cáo quý)	**A / R** (Chấm & Cấp bậc)	**R** (Phối hợp site)	**R** (Dự thi 100%)

MỤC 5 HỌC LIỆU HƯỚNG DẪN TRỰC QUAN & TIÊU CHUẨN 5 CỔNG ĐIỂM LIỆT (LOẠI TRỰC TIẾP)

5.1. Học liệu Trực quan cho Lao động 45–60 Tuổi (Chuẩn Thực hành Trực quan 5S SONGANHHYG)

- **Bộ Thẻ Hướng dẫn Trực quan Hiện trường:** JC-TVP-01 (**Thẻ hướng dẫn Tư thế Công thái học Lau sàn Đường Số 8 & Xe đẩy 3 tầng 5S**), JC-TVP-02 (4 quy tắc chìa khóa theo SAH-RSK-10, "3 Đóng – 1 Kiểm", Gấp khăn 8 mặt & 4 ô màu hình khối ▲ ĐỎ / ● VÀNG / ■ XANH LÁ / ◆ XANH DƯƠNG), cùng bộ VCARD-01 (vòi 15 mL), VCARD-02 (túi lưới Thay giẻ sạch sau mỗi phòng giặt nhiệt ≥ 60 °C) và VCARD-03 (6 điều cấm & Quyền Dừng Việc An Toàn).
- **Dụng cụ thực hành mô phỏng tại kho:** Can hóa chất 5L gắn sẵn vòi bơm định lượng 15 mL, phích chống giật RCD ≤ 30 mA, bộ 4 khăn/4 xô in nổi 4 hình khối ▲ ĐỎ / ● VÀNG / ■ XANH LÁ / ◆ XANH DƯƠNG, chùm chìa khóa mẫu gắn dây rút đai lưng và biển cảnh báo sàn ướt.

5.2. Chi tiết 5 Cổng An toàn Điểm Liệt (Loại Trực Tiếp — Cổng 1 đến Cổng 5)

Mã Cổng Điểm Liệt	Hành vi Bắt buộc Thấy Trên Hiện trường (Chuẩn Đạt)	Lỗi Kích hoạt Điểm Liệt (Loại Trực Tiếp Ngay)
Cổng 1 · Hóa chất	Đọc đúng nhãn hóa chất 6 trường GHS & SDS 16 mục trên bình thứ cấp; không trộn hóa chất; bấm đúng vòi 15 mL theo chuẩn 9–12 mL/L (3–4 nhấn × 15 mL / 5L hàng ngày) hoặc 18–24 mL/L (6–8 nhấn × 15 mL / 5L bẩn nặng).	Trộn Acid + Javen; dùng bình không nhãn / chai nước uống đựng hóa chất; đổ ước lượng bằng nắp chai sai tỷ lệ; thử hóa chất bằng tay trần.
Cổng 2 · Nhiễm chéo	Chọn đúng 4 màu kèm ký hiệu mù màu (▲ ĐỎ bồn cầu/sàn WC · ● VÀNG lavabo/inox · ■ XANH LÁ Pantry · ◆ XANH DƯƠNG bàn/kính); gấp khăn 8 mặt và **Cấm Nhúng Ngược Giẻ Bẩn Vào Xô Sạch**.	Mang khăn ▲ ĐỎ / ● VÀNG ra lau Pantry hoặc bàn làm việc; nhúng khăn đã lau bẩn ngược vào xô dung dịch sạch; giặt chung 4 màu vào 1 xô.
Cổng 3 · Điện & Tài sản IT	Kiểm nút **TEST RCD ≤ 30 mA** trước khi bật máy chạy ướt; kiểm dây điện nguyên vẹn; xịt hóa chất vào khăn rồi mới lau màn hình/vùng gần ổ điện.	Quên nhấn nút TEST RCD ≤ 30 mA; xịt trực tiếp hóa chất lên công tắc, ổ cắm, bàn phím, màn hình máy tính; cắm vào ổ điện UPS.
Cổng 4 · An ninh & Bàn Làm Việc Nguyên Trạng	Đeo chùm chìa khóa/thẻ từ trực tiếp trên người suốt ca (dây rút/đai lưng); khóa trả phòng khi rời đi; giữ nguyên giấy tờ trên bàn làm việc.	Đặt chùm chìa khóa/thẻ từ lên xe đẩy tạp vụ, bệ lavabo hoặc cắm quên ở ổ khóa; tự ý xê dịch, lật xem hồ sơ hoặc mở tủ bàn làm việc.
Cổng 5 · An toàn Ngã & Công thái học	Đặt biển cảnh báo sàn ướt đúng hướng lối đi trước khi lau ướt; giữ **cột sống thẳng trung tính** và **bước dịch chân** theo **đường Số 8** khi đẩy cây lau.	Lau ướt hành lang/sảnh không đặt biển cảnh báo; gập cong lưng bưng nặng hoặc đứng cố định xoay vặn thắt lưng gây nguy cơ chấn thương.

MỤC 6 LỘ TRÌNH ĐÀO TẠO 4 GIAI ĐOẠN & CHU KỲ DUY TRÌ HÀNG TUẦN / HÀNG QUÝ

GIAI ĐOẠN 1 **Hội nhập Lý thuyết & Pháp lý (≥ 16 Giờ Nhóm 4 + 4 Giờ An ninh & Hóa chất)** **Thời lượng: ≥ 20 giờ**

- **Huấn luyện ATVSLĐ Nhóm 4 theo Nghị định 44/2016/NĐ-CP (≥ 16 giờ):** Nhận diện mối nguy trượt ngã, công thái học bảo vệ cột sống, an toàn điện ướt qua thiết bị chống giật RCD ≤ 30 mA, phòng cháy chữa cháy cơ bản, sơ cấp cứu ban đầu và **Quyền Dừng Việc An Toàn** không bị phạt hay trừ lương.
- **Hội nhập An ninh & Hóa chất (04 giờ):** An toàn hóa chất theo bảng SDS 16 mục (NĐ 113/2017/NĐ-CP) & quy tắc vòi nhấn 15 mL, nội quy kiểm soát chìa khóa/thẻ từ SAH-RSK-10 & SAH-CTL-01, "3 Đóng – 1 Kiểm", xử lý đồ thất lạc ≤ 15 phút và bảo vệ dữ liệu cá nhân theo **Nghị định 13/2023/NĐ-CP**.

GIAI ĐOẠN 2 **Huấn luyện Trực quan & Thực hành Mẫu (Theo Thẻ Trực quan 5S SONGANHHYG cho Lao động 45–60 tuổi)** **Địa điểm: Kho mẫu / Site đào tạo**

- **Làm mẫu chậm theo Thẻ Hướng dẫn Trực quan:** Giảng viên sử dụng JC-TVP-01 (**Thẻ hướng dẫn Tư thế Công thái học Lau sàn Đường Số 8 & Xe đẩy 3 tầng 5S**), JC-TVP-02 và VCARD-01..03, làm mẫu từng bước chuẩn (pha vòi 15 mL mức 9–12 mL/L và 18–24 mL/L, gấp khăn 8 mặt, lau từ cao xuống thấp, lau **đường Số 8** với cột sống thẳng trung tính và bước dịch chân, gạt nước sàn WC, gắn chìa khóa đai lưng) rồi cho học viên làm lại ngay tại chỗ.
- **Cơ chế Tách nhóm Kèm cặp 1–1:** Đối với nhân sự mới hoặc cô/chú 45–60 tuổi đọc chậm, tiếp thu chậm — tách riêng khỏi nhóm lớn để Tổ trưởng/Giảng viên **kèm cặp 1–1** bằng hình ảnh và ký hiệu hình khối ▲ ĐỎ / ● VÀNG / ■ XANH LÁ / ◆ XANH DƯƠNG cho đến khi thao tác thuần thục, không gây áp lực tâm lý.

> **ĐIỂM CHẶN KIỂM SOÁT 1 (ĐIỂM DỪNG KIỂM TRA BẮT BUỘC): Học viên phải chọn đúng 100% 4 bộ màu qua hình khối ▲ ĐỎ / ● VÀNG / ■ XANH LÁ / ◆ XANH DƯƠNG, gấp chuẩn khăn 8 mặt và tự bấm đúng liều vòi 15 mL trước khi được chuyển sang Giai đoạn 3.**

GIAI ĐOẠN 3 **Kèm cặp Hiện trường 03 Ca Liên tiếp Thực tế** **Trách nhiệm: Tổ trưởng Bậc 3**

- **Ca 1 — Quan sát 100%:** Học viên đi cùng quan sát Tổ trưởng thực hiện toàn bộ quy trình từ ký nhận khóa `BM-TVP-06`, chuẩn bị xe đẩy 5S, làm sạch từng khu vực đến chốt ca.
- **Ca 2 — Làm dưới sự kèm sát:** Học viên trực tiếp thực hiện các đầu việc, Tổ trưởng kèm sát chỉnh ngay từng thao tác nhỏ và tư thế công thái học (**cột sống thẳng trung tính**, **bước dịch chân** lau **đường Số 8**).
- **Ca 3 — Thực hiện độc lập có giám sát & Tình huống giả định:** Học viên tự chạy toàn bộ ca dưới sự quan sát trực tiếp của Tổ trưởng và xử lý 02 tình huống giả định (nhặt được ví tiền bỏ quên; phát hiện dây máy hút hở điện hoặc rỉ nước bồn cầu).

> **ĐIỂM CHẶN KIỂM SOÁT 2 (ĐIỂM DỪNG KIỂM TRA BẮT BUỘC): Chỉ khi Tổ trưởng ký xác nhận hoàn thành đủ `03 ca` kèm cặp trên `BM-TVP-07`, học viên mới được đăng ký lịch sát hạch chính thức Giai đoạn 4.**

GIAI ĐOẠN 4 **Sát hạch Quan sát Thực hành Chuẩn Nội bộ (10 Kỹ năng × 10 Điểm = 100 Điểm + 5 Cổng Điểm Liệt)** **Trách nhiệm: Giảng viên QA/HSE**

- Chấm quan sát trực tiếp tại hiện trường mô phỏng hoặc công trình bằng phiếu `BM-TVP-07` (khớp tuyệt đối Sheet 3 Excel: **10 kỹ năng × 10 điểm = 100 điểm** + bảng kiểm 5 Cổng Điểm Liệt).
- **Điều kiện ĐẠT duy nhất:** Tổng điểm thực hành **`≥ 85 / 100 điểm`** **VÀ** đạt **`100%` cả 5 Cổng An toàn Điểm Liệt (Loại Trực Tiếp — `Cổng 1 → Cổng 5`)**.

> **ĐIỂM CHẶN KIỂM SOÁT 3 (ĐIỂM DỪNG KIỂM TRA BẮT BUỘC): Kết quả sát hạch được nhập vào `editable/SAH_SOP_TVP_QA_KPI_100pt_Calculator.xlsx` (Sheet 3); chỉ nhân sự có đủ 3 chữ ký ĐẠT trên `BM-TVP-07` mới được cấp quyền đứng điểm độc lập.**

DUY TRÌ **Sinh hoạt An toàn Đầu tuần (10 Phút) & Tái Sát hạch 100% Quân số / Quý** **Chu kỳ: Tuần & Quý**

- **Hàng tuần — Sinh hoạt An toàn Đầu tuần 10 phút đầu ca thứ Hai:** Tổ trưởng/Giám sát tuyến sinh hoạt nhanh 01 chủ đề thực tế mỗi tuần (tuần 1: vệ sinh WC không dùng acid hàng ngày; tuần 2: bấm vòi `15 mL` mức `9–12 mL/L` & `18–24 mL/L`, không trộn hóa chất; tuần 3: giữ chìa khóa & nộp đồ thất lạc `≤ 15 phút`; tuần 4: chống trơn mùa mưa & "3 Đóng – 1 Kiểm").
- **Hàng quý — Tái sát hạch 100% nhân viên:** Thực hiện kiểm tra thực hành chớp nhoáng **10 phút** kết hợp hỏi đáp ngắn 3 tình huống an toàn trên toàn bộ nhân viên đang làm việc; lưu điểm vào Excel `SAH_SOP_TVP_QA_KPI_100pt_Calculator.xlsx`.
- **Xử lý khi rớt tái sát hạch:** Nhân sự dưới `85 điểm` hoặc vi phạm bất kỳ Cổng Điểm Liệt (Loại Trực Tiếp) nào **bắt buộc học lại ngay trong tuần** và thi đạt lại trước khi tiếp tục đứng điểm nhạy cảm hoặc ca độc lập.

MỤC 7 3 BẬC TAY NGHỀ NỘI BỘ, QUYỀN ĐIỀU CHUYỂN & QUY TẮC AN TOÀN – PHÁP LUẬT VIỆT NAM

7.1. Hệ thống 3 Bậc Tay nghề Nội bộ & Quyền Điều chuyển Nhân sự

Bậc Tay nghề	Điều kiện Đạt chuẩn & Duy trì (Thang 100đ)	Phạm vi Phân công Công trình	Cơ chế Điều chuyển
Bậc 1 Tạp vụ Chuẩn	Hoàn thành 4 giai đoạn (`≥ 16h` NĐ 44 + 4h An ninh & Hóa chất + `03 ca` kèm cặp + `BM-TVP-07` đạt **`85–89đ`** & 5/5 Cổng Điểm Liệt).	Đứng điểm độc lập tại Micro-Site 1–2 NV, ca tối văn phòng thường hoặc tuyến vệ sinh khu vực chuẩn tại Enterprise.	Nếu tái sát hạch quý **`< 85đ`** hoặc rớt Cổng Điểm Liệt: Giám sát/QA có quyền **tạm điều chuyển** khỏi điểm nhạy cảm/độc lập về điểm có Tổ trưởng giám sát kèm lại trong tuần (tuân thủ quy trình, thời hạn theo Điều 29 BLLĐ 2019, không trừ lương trái luật).
Bậc 2 Tạp vụ Thường trực Hạng A	Đạt sát hạch **`90–92đ`** + `03 tháng` liên tiếp không lỗi chất lượng/an ninh + thành thạo giao tiếp văn phòng & phục vụ Pantry/Phòng họp.	Trực Tạp vụ Thường trực Trong giờ sảnh chính, Tòa nhà Hạng A, Ngân hàng, khu VIP, chuẩn bị phòng họp cấp cao & nhóm Floater dự phòng `≤ 45 phút`.	
Bậc 3 Tổ trưởng Hiện trường	Đạt **`≥ 93đ`** + thông thạo `SOP-TVP-00..08`, biết kèm cặp 1–1 `03 ca`, đo kiểm ATP `10 × 10 cm = 100 cm²` & xử lý CAPA ban đầu.	Quản lý Enterprise Site (≥ 3 NV), trực tiếp kèm cặp `03 ca` nhân sự mới và chủ trì Sinh hoạt An toàn Đầu tuần sáng thứ Hai.	

QUY TẮC BẮT BUỘC AN TOÀN & PHÁP LUẬT VIỆT NAM: (1) Áp dụng cơ chế sát hạch định kỳ & phân bậc tay nghề theo quy chuẩn nội bộ SONGANHHYG (`SAH-ACC-09` & `SAH-STD-00`), đồng thời **NGHIÊM CẤM TUYỆT ĐỐI việc phạt trừ tiền lương** đối với nhân sự có điểm sát hạch thấp hoặc học chậm (tuân thủ **Điều 127 BLLĐ Việt Nam 2019** — thay bằng cơ chế tạm điều chuyển khu vực đúng Điều 29 BLLĐ 2019, kèm lại 1–1 và gắn thưởng năng lực Bậc 2/Bậc 3). (2) Không dùng bài kiểm tra trắc nghiệm chữ nhỏ gây áp lực cho lao động 45–60 tuổi; đánh giá hoàn toàn bằng **quan sát thực hành thực tế + hỏi đáp trực tiếp** trên bộ thẻ hướng dẫn trực quan. (3) Giữ nguyên chuẩn thời lượng pháp lý ≥ `16 giờ` huấn luyện ATVSLĐ Nhóm 4 theo **Nghị định 44/2016/NĐ-CP**.

MỤC 8 BIỂU MẪU SÁT HẠCH & CÔNG CỤ QUẢN TRỊ TAY NGHỀ LIÊN KẾT

- **Phiếu Sát hạch Quan sát Thực hành 100 Điểm (10 kỹ năng × 10 điểm) & 5 Cổng Điểm Liệt (1 trang A4):** `forms/BM-TVP-07-phieu-sat-hach-tay-nghe.html`.
- **Bảng tính Excel Tổng hợp Điểm Sát hạch (Sheet 3), Tái sát hạch Quý (Sheet 4) & KPI 100 điểm:** `editable/SAH_SOP_TVP_QA_KPI_100pt_Calculator.xlsx`.
- **Bộ Thẻ Hướng dẫn Trực quan dùng cho Giai đoạn 2 (Chuẩn Trực quan 5S):** `job-cards/JC-TVP-01-tu-the-lau-san-5s.html` (Thẻ hướng dẫn Tư thế Công thái học Lau sàn Đường Số 8 & Xe đẩy 3 tầng 5S) · `job-cards/JC-TVP-02-the-cam-tay-an-ninh-chia-khoa-8-gap-khan.html` · `VCARD-01` · `VCARD-02` · `VCARD-03`.
- **Hồ sơ Văn bằng, Chứng chỉ Đào tạo Nghề Vệ sinh Công nghiệp & Chứng nhận 3M của Đội ngũ Giảng huấn / Tổ trưởng Hiện trường (`SAH-CRD-01..05`):** Hồ sơ Bằng cấp, Chứng chỉ Nghề & Thẻ An toàn Nhân sự (SAH-CRD-2026).

MỤC 9 LỊCH SỬ PHIÊN BẢN & HỆ THỐNG QUY CHUẨN ÁP DỤNG

Phiên bản	Ngày	Người soạn / Duyệt	Nội dung Thay đổi & Quy chuẩn Áp dụng
`v2.0`	15/11/2026	Phòng QA/HSE · Ms. Mỹ Anh duyệt	Phát hành quy chuẩn đào tạo 4 giai đoạn theo Quy chuẩn Nội bộ `SAH-STD-00`, `SAH-ACC-09`, `SAH-SC-01`, `SAH-CHM-08`, `SAH-RSK-10` (≥ 16h Nhóm 4 NĐ 44 + 4h An ninh & Hóa chất, huấn luyện trực quan thực hành 5S với `JC-TVP-01` đường Số 8 & `JC-TVP-02` cho lao động 45–60 tuổi kèm tách nhóm 1–1, `03 ca` kèm cặp hiện trường, sát hạch thực hành **10 kỹ năng × 10 điểm = 100 điểm** + 5 Cổng Điểm Liệt (Loại Trực Tiếp)), Sinh hoạt An toàn Đầu tuần, tái sát hạch 100% quân số/quý và hệ thống 3 Bậc Tay nghề Nội bộ (Bậc 1: `85–89đ`, Bậc 2: `90–92đ`, Bậc 3: ≥ `93đ`) gắn với `BM-TVP-07` và `SAH_SOP_TVP_QA_KPI_100pt_Calculator.xlsx`.

Điều hướng cụm quy trình & tài liệu đối chứng: ← **SOP-TVP-07: Tài sản & Bảo mật** · **Mục lục 9 SOP** · **Về Mục lục Tổng hợp SOP** →
Biểu mẫu & Hồ sơ kỹ thuật liên thông: **BM-TVP-07** · **Phiếu Sát hạch Thực hành 100đ** · **Excel Tái kiểm Tay nghề Hằng quý 100%** · **Hồ sơ 19 Văn bằng, Chứng chỉ & Thẻ ATLĐ** · **Hệ thống Tiêu chuẩn Nghề & HSE SAH-STD-06** · **Nhận báo giá Tạp vụ & Vệ sinh Văn phòng** →